

Bản án số: 160/2018/HS-ST

Ngày: 25 - 9 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Thành Viên.

- Bà Lê Thị Thanh Hồng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Châu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:177/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Trọng N, sinh năm: 1971, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: số 38/382 đường N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc A và bà Trần Thị S; có vợ Trần Ngọc N, sinh năm 1978 chưa có con; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giam ngày: 11/5/2018; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 11/5/2018 Công an Phường 9, quận Gò Vấp kiểm tra hành chính phòng 101 khách sạn Hoàng Gia Bảo phát hiện Trần Trọng N đang cất giữ 02 gói ma túy tổng hợp nên bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra Trần Trọng N đã khai nhận: mua 02 gói ma túy của 01 thanh niên tên Hồ không rõ lai lịch với giá tiền 100.000 đồng để vào túi áo bên trái về phòng nghỉ thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 861/KLGD-H ngày 16/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể không màu được ký hiệu mẫu M1 là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,6241 gram là loại Methamphetamine. tinh thể không màu được ký hiệu mẫu M2 là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2622 gram là loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu (ký hiệu M1), 01 gói giấy bạc bên trong chứa tinh thể rắn không màu (ký hiệu M2) đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Trọng N và hình dấu Công An phường 9, quận Gò Vấp.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số sim 0939108938 và số tiền 300.000 đồng.

Đối với đối tượng tên Hồ bán ma túy cho N Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 160/CTr-VKS, ngày 20/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Trần Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Trần Trọng N 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy lượng ma túy thu giữ.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số sim 0939108938 và số tiền 300.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ

khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Đối chiếu với các Điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Trọng N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt tương tự được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy.... là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần thiết phải có một khoảng thời gian dài cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo từ bỏ con đường nghiện ngập và tiếp tục học tập phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu (ký hiệu M1), 01 gói giấy bạc bên trong chứa tinh thể rắn không màu (ký hiệu M2) đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Trọng N và hình dấu Công An phường 9, quận Gò Vấp là vật nhà nước cấm lưu hành và sử dụng Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số sim 0939108938 và số tiền 300.000 đồng là tư vật của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo Trần Trọng N.

Đối với đối tượng tên Hồ bán ma túy cho Trần Trọng N chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Trọng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Trọng N 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11/5/2018.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Trọng N và hình dấu Công an Phường 9 quận Gò Vấp.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số sim 0939108938 và số tiền 300.000 đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 173/PNK, ngày 06/8/2018 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải